

Bản án số: 143/2018/HSST

Ngày: 24/7/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền.

Ông Đinh Xuân Hải.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Tạ Ngọc Anh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Kim Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 156/TLST-HS ngày 12/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2018/QĐXXST-HS ngày 13/7/2018 đối với bị cáo: **LỮ THỊ L**, sinh ngày 10/6/1994, tại Nghệ An; Trú tại: bản Huồi X, xã Yên N, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Văn Đ và bà Seo Thị M; tiền án: không; tiền sự: không; Tạm giữ từ ngày 26/01/2018. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Quang Sơn - văn phòng luật sư Thành Đô - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Vi Thị O, sinh năm 1998.

HKTT: Bản Kim H, xã Yên L, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

2. Chị Lữ Thị N, sinh năm: 1998,

HKTT: Bản Thanh B, xã Thanh S, huyện Thanh C, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

3. Chị Moong Thị T, sinh năm 1998.

HKTT: Thôn Xốp C, xã Minh L, huyện Tương D, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

4. Anh Đào Thế V, sinh năm 1980.

HKTT: Tổ 29 Quan H, quận C, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

5. Anh Hà Văn H, sinh năm 1987.

trú tại: Tổ 1 Quan H, quận C, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2016, Lữ Thị L quen biết Võ Thị N. Khi L đến phòng trọ của N ở phố T, phường T, quận C chơi thì gặp Hà Thị K, qua nói chuyện L biết K đang làm gái bán dâm do N quản lý, điều hành. Sau đó, N đặt vấn đề thuê L làm người quản lý, điều hành gái mại dâm nhưng L không đồng ý. Đến tháng 9/2017, do cần tiền chi tiêu cá nhân nên L nhờ K nói với N việc L đồng ý làm người quản lý, điều hành gái mại dâm. Sau đó, N gọi điện thoại cho L thỏa thuận tiền công L làm quản lý, điều hành gái mại dâm là 10.000.000 đồng/ tháng. N là người tuyển gái bán dâm, thuê phòng cho gái bán dâm ở, thuê người chụp ảnh rồi đăng lên trang mạng “CheckerViet.com” kèm theo số điện thoại để quảng cáo cho gái đi bán dâm với giá tiền là 300.000 đồng/ lần. N cung cấp cho L 03 chiếc điện thoại lắp sim có số thuê bao: 0969.931.924; 0869.022.894; 01637.067.135 để khách mua dâm liên hệ. Nhiệm vụ của L là nhận điện thoại của khách mua dâm, hẹn địa điểm và điều gái bán dâm đến nhà nghỉ. Gái bán dâm tự thu tiền của khách mua dâm với giá 300.000 đồng/lần. Cuối ngày, L sẽ đến nơi trọ của gái bán dâm thu 50% tổng số tiền bán dâm trong ngày và chuyển tiền cho N thông qua một đối tượng tên T (không xác định được nhân thân lai lịch). N giao cho L trực tiếp quản lý, điều hành 03 gái bán dâm là Vi Thị O nghệ danh: Nhi baby, số điện thoại: 0969.931.924; Lữ Thị N, nghệ danh là Trang Anh, số điện thoại: 0869.022.894 và Moong Thị T nghệ danh: Mai Anh, số điện thoại 01637.067.135. Trong số 03 gái bán dâm trên, Moong Thị T là do N trực tiếp tuyển chọn và giao cho L quản lý điều hành còn Lữ Thị N và Vi Thị O là do L trực tiếp tuyển và thông báo cho N, N đồng ý và giao cho L quản lý, điều hành đi bán dâm. L và T được N thuê chỗ ở tại phòng 401 nhà nghỉ Trang Anh địa chỉ tại số 6 ngõ 6 Đặng Thùy T, phường Cổ N, quận Bắc Từ L, thành phố Hà Nội. Còn Vi Thị O, Lữ Thị N được N thuê chỗ ở tại ngõ 170 Hoàng N, phường Trung H, quận C, thành phố Hà Nội. Ngày 24/01/2018, L đến phòng trọ của N thu tiền công môi giới mại dâm và để quên điện thoại di động có số thuê bao là 0869.022.894. Khoảng 11h ngày 25/01/2018, N gọi điện thoại báo cho L biết để quên điện thoại ở phòng trọ, L bảo N là nếu có khách mua dâm gọi đến thì N cứ nghe máy và chủ động đi bán dâm cho khách sau đó báo lại cho L. N đồng ý.

Khoảng 13h ngày 25/01/2018, khách mua dâm là Đào Thế V sử dụng số điện thoại 0973.350.571 gọi vào số 0969.931.924 của L đặt vấn đề mua dâm với O tức “Nhi baby”. L đồng ý và bảo V đến nhà nghỉ Blue số 124 Hoàng N thuê phòng rồi báo lại số phòng cho L. V đến nhà nghỉ thuê phòng 402 rồi thông báo lại cho L, L gọi điện thoại điều O đến bán dâm. Khi O gặp V ở phòng 402 nhà nghỉ Blue thì V đã trả cho O 300.000 đồng tiền mua dâm. Sau đó cả hai đang

thực hiện hành vi mua, bán dâm thì bị Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện. Cơ quan Công an đã thu giữ của Vi Thị O số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 5s màu vàng lắp sim 01664724051. Thu giữ của Đào Thế V: 01 điện thoại di động Nokia lắp sim 0973.350.571.

Cùng ngày 25/01/2018, anh Hà Văn H có nhu cầu mua dâm đã sử dụng số điện thoại 0977.851.475 gọi vào số 0869.022.894 của L đặt vấn đề mua dâm với N “tức Trang Anh” thì N nghe điện thoại và hẹn H đến nhà nghỉ Blue số 124 Hoàng N thuê phòng. H đến nhà nghỉ thuê phòng 202 rồi thông báo cho N. Tại phòng 202, H trả cho N 300.000 đồng tiền mua dâm. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, H đang thực hiện hành vi mua bán dâm với N tại phòng 202 nhà nghỉ Blue thì bị Công an phường Quan H, quận Cầu G, thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính phát hiện bắt giữ. Cơ quan Công an đã thu giữ của Lữ Thị N: số tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại di động Philips màu đen lắp sim 0869.022.894; 01 điện thoại di động Oppo màu trắng lắp sim 0165.215.2729. Thu giữ của Hà Văn H: 01 điện thoại di động Nokia 110i màu đen bạc lắp sim 0977.851.475, 02 bao cao su đã qua sử dụng.

Quá trình xác minh, Cơ quan Công an đã triệu tập gái bán dâm Moong Thị T đến trụ sở để làm việc và thu giữ của Thanh: 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng lắp sim: 0169.546.7512;

Tại Cơ quan điều tra, các gái bán dâm N, O và T đều khai nhận việc đi bán dâm theo sự dẫn dắt của Lữ Thị L. Trên cơ sở lời khai của các gái bán dâm, ngày 26/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Cầu Giấy đã ra Lệnh bắt khẩn cấp đối với Lữ Thị L. Luyến khai nhận: L được Võ Thị N thuê làm người quản lý, điều hành 03 gái bán dâm gồm có O, N và T. L được N trả tiền công là 10.000.000 đồng/1 tháng. Thời gian L làm quản lý, điều hành gái đi bán dâm là từ cuối tháng 12/2017 đến đầu tháng 01/2018. Trong khoảng thời gian trên, L đã môi giới cho O, N và T đi bán dâm cho khách tại nhà nghỉ Blue và Trang Anh khoảng 15 ngày, mỗi ngày mỗi gái bán dâm từ 3 đến 6 lượt khách (quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ khách mua dâm). Số tiền L đã được hưởng từ việc môi giới mại dâm là 10.000.000 đồng.

Cơ quan Công an đã thu giữ của L 16.600.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng lắp sim 0971.538.894; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen lắp sim 0969.931.924; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen lắp sim 0163.706.7135.

Kiểm tra điện thoại của L có các cuộc gọi liên lạc, nội dung tin nhắn với gái bán dâm và khách mua dâm. Kiểm tra và thu giữ trang mạng

"Checkerviet.com" có hình ảnh các gái bán dâm, nghệ danh, bài viết, số điện thoại của L và các gái bán dâm.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy đã triệu tập nhiều lần đối với Võ Thị N nhưng N vắng mặt tại địa phương, không rõ đang làm gì, ở đâu nên chưa ghi được lời khai để làm rõ. Đối tượng Hà Thị K và T hiện không xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra đã tách rút phần tài liệu có liên quan đến hành vi của đối tượng N, K, T để tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau.

Đối với khách mua dâm là Hà Văn H và Đào Thế V: Ngày 26/01/2018, Công an phường Quan Hoa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua dâm, theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với gái bán dâm là Lữ Thị N và Vi Thị O: Ngày 26/01/2018, Công an phường Quan Hoa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán dâm, theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với Nguyễn Văn Ninh là chủ nhà nghỉ Blue số 124 Hoàng Ngân, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội đã thực hiện kinh doanh dịch vụ lưu trú có đầy đủ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT và đảm bảo điều kiện về PCCC theo quy định. Ngày 25/01/2018, anh Ninh không biết việc mua bán dâm xảy ra tại nhà nghỉ nhưng khi cho khách thuê phòng đã không thông báo lưu trú theo quy định. Công an quận Cầu Giấy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không thực hiện việc thông báo lưu trú với cơ quan Công an theo quy định khi có người đến lưu trú, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 8 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng:

Thu giữ của L số tiền 16.000.000 đồng (trong đó 11.000.000 đồng là tiền đi bán dâm của O và N, 5.000.000 đồng còn lại là tiền của L), 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng lắp sim 0971.538.894; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen lắp sim 0969.931.924; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen lắp sim 0163.706.7135.

Thu giữ của Vi Thị O số tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 5s màu vàng lắp sim 01664724051.

Thu giữ của Lữ Thị N số tiền 300.000 đồng; 01 điện thoại di động Philips màu đen lắp sim 0869.022.894; 01 điện thoại di động Oppo màu trắng lắp sim 0165.215.2729.

Thu giữ của Moong Thị T 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng lắp sim: 0169.546.7512;

Thu giữ của Đào Thế V 01 điện thoại di động Nokia lắp sim 0973.350.571.

Thu giữ của Hà Văn H 01 điện thoại di động Nokia 110i màu đen bạc lắp

sim 0977.851.475, 02 bao cao su đã qua sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng trên đều dùng vào việc môi giới mại dâm.

Cáo trạng số 163/CT - VKSCG ngày 11/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Lữ Thị L về tội “Môi giới mại dâm” theo quy định điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà: Về hành vi bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên Cáo trạng truy tố Lữ Thị L về tội “môi giới mại dâm” theo quy định điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù, bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng phạt tiền theo quy định tại khoản 4 điều 328 Bộ luật hình sự. Vật chứng: Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng lắp sim 0971.538.894; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen lắp sim 0969.931.924; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen lắp sim 0163.706.7135; 01 điện thoại di động Iphone 5s màu vàng lắp sim 01664724051; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng lắp sim: 0169.546.7512; 01 điện thoại di động Philips màu đen lắp sim 0869.022.894; 01 điện thoại di động Oppo màu trắng lắp sim 0165.215.2729; 01 điện thoại di động Nokia lắp sim 0973.350.571; 01 điện thoại di động Nokia 110i màu đen bạc lắp sim 0977.851.475; Tịch thu sung công số tiền 16.600.000; Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị: Áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51 bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo thấp hơn mức hình phạt mà đại diện VKS đề nghị, nếu có thể được cho bị cáo được hưởng án treo; trả lại cho bị cáo 5.000.000 đồng và truy thu 5.000.000; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; không đề nghị gì xử lý về điện thoại đã thu giữ của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, kết quả phân tranh luận. Trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận về hành vi phạm tội của Lữ Thị L tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố, phù hợp với lời khai của người người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14h20 ngày 25/01/2018, tại nhà nghỉ Blue số 124 Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Công an phường Quan Hoa đã

bắt quả tang tại phòng 701 có Vi Thị O và Đào Thế V, phòng 202 có Lữ Thị N và Hà Văn H đang có hành vi mua bán dâm. Quá trình điều tra đã xác định được: Lữ Thị L đã có hành vi làm trung gian, môi giới, dẫn dắt để 02 gái bán dâm trên thực hiện việc bán dâm cho khách, trong khoảng thời gian từ cuối tháng 12/2017 đến ngày 25/01/2018, Lữ Thị L đã nhiều lần môi giới cho các gái bán dâm Vi Thị O, Lữ Thị N, Moong Thị T bán dâm cho khách, được hưởng lợi số tiền 10.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lữ Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội “môi giới mại dâm” theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm đến đạo đức và thuần phong mỹ tục của Việt Nam, nên Hội đồng xét xử thấy phải xử phạt nghiêm minh và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét thái độ khai báo thành khẩn, bị cáo là người dân tộc và gia đình bị cáo là hộ nghèo tại địa phương để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 4 Điều 328 Bộ luật hình sự.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về dân sự: không giải quyết.

[5] Về vật chứng: đối với các điện thoại đã thu giữ được liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công. Đối với 02 bao cao su đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 16.600.000 đồng thu giữ của bị cáo, O và N (trong đó có 11.600.000 đồng của O và N liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung công; Đối số tiền 10.000.000 liên quan đến hành vi phạm tội mà có của bị cáo cần tịch thu sung công trong đó có 5.000.000 đồng đã thu giữ của bị cáo trong tổng số 16.600.000 đồng nói trên, số tiền còn lại 5.000.000 đồng cần truy thu.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lữ Thị L phạm tội "môi giới mại dâm"

Căn cứ vào điểm d, đ khoản 2 Điều 328, Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

Xử phạt bị cáo Lữ Thị L 50 (năm mươi) tháng tù, thời gian tính từ ngày 26/01/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: không.

3. Về vật chứng: Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng lắp sim 0971.538.894, 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen lắp sim 0969.931.924, 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen lắp sim 0163.706.7135 của L; 01 điện thoại di động Iphone 5s màu vàng lắp sim 01664724051 của O; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng lắp sim: 0169.546.7512 của T; 01 điện thoại di động Philips màu đen lắp sim 0869.022.894, 01 điện thoại di động Oppo màu trắng lắp sim 0165.215.2729 của N; 01 điện thoại di động Nokia lắp sim 0973.350.571 của V; 01 điện thoại di động Nokia 110i màu đen bạc lắp sim 0977.851.475 của Hà Văn H; Tất cả các điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên bản giao nhận vật chứng số 206/GN/THA-CA ngày 20/7/2018.

Tịch thu sung công số tiền 16.600.000 theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 39490149179 tại kho bạc nhà nước quận Cầu Giấy của Công an quận Cầu Giấy ngày 24/7/2018.

Truy thu số tiền 5.000.000 đồng thu lợi bất chính của bị cáo.

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người CQLVNLQ
- VKSND quận Cầu Giấy + HN
- TAND Tp Hà Nội.
- Công an quận Cầu Giấy + HN.
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.
- Lưu hồ sơ, văn phòng TAND quận Cầu Giấy.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Hoàng